SỞ Y TẾ QUẢNG TRỊ
TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN VĨNH LINH
Số :1008/DM-TTYTHVL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Vĩnh Linh, ngày 09 tháng 7 năm 2020

DANH MỤC KHÁM SỨC KHỎE

Căn cứ quyết định 3714/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Quảng trị về việc giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh cho các đối tượng không thuộc phạm vi chi trả của quỹ bảo hiểm y tế tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ công văn số : 949/SYT – NVY ngày 07/7/2020 của Sở y tế về việc tăng cường quản lý công tác khám sức khỏe và thu phí, lệ phí.

Để đáp ứng nhu cầu khám sức khỏe cho các đối tượng

Các bác sỹ khám, cấp giấy xét nghiệm theo danh mục khám.

Phòng Tài Chính- Kế Toán áp giá thu theo danh mục, thu đúng quy định.

A. Khám sức khỏe cho đối tượng dự tuyển, tuyển dụng, đi học, định kỳ :

Căn cứ thông tư số 14/ 2013/TT-BYT của Bộ Y Tế ngày 06/05/2013 về việc hướng dẫn khám sức khỏe cho các đối tượng :Tuyển dụng, khám sức khỏe định kỳ, khám sức khỏe khi vào học tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, trường dạy nghề và các đối tượng khác.

1. Đối tượng đủ 18 tuổi trở lên :

STT	Danh mục khám	Số tiền
I	**Khám tổng quát**	**160.000**
II	**Khám cận lâm sàng**	
1	Tổng phân tích tế bào máu bằng phương pháp laser	46.200
2	Nước tiểu: - Đường - Protein	 13.900 13.900
Tổng cộng : (I+II)		**234.000**

2. Cho đối tượng dưới 18 tuổi:

STT	Danh mục khám	Số tiền
I	**Khám tổng quát**	**160.000**
II	**Khám cận lâm sàng :**	
1	Tổng phân tích tế bào máu bằng phương pháp laser. (Khi có chỉ định của Bác sỹ)	46.200
2	Sinh hóa máu:(Khi có chỉ định của Bác sỹ) - Glucose	 21.500

	- Ure - Createnin - ASAT (GOT), ALAT (GPT)	21.500 21.500 21.500 x 2 = 43.000
3	X quang tim phổi thẳng (Khi có chỉ định của bác sỹ)	65.400

3. Khám sức khỏe định kỳ:

STT	Danh mục khám	Số tiền
I	**Khám tổng quát**	160.000
II	**Khám cận lâm sàng**	
1	Tổng phân tích tế bào máu bằng phương pháp laser. (Khi có chỉ định của Bác sỹ)	46.200
2	Sinh hóa máu:(Khi có chỉ định của bác sỹ) - Glucose - Ure - Createnin - ASAT (GOT), ALAT (GPT)	 21.500 21.500 21.500 21.500 x 2= 43.000
3	X quang tim phổi thẳng.(Khi có chỉ định của Bác sỹ)	65.400

B. Khám sức khỏe cho đối tượng điều khiển phương tiện giao thông cơ giới:

Căn cứ thông tư liên tịch số 24/2015/TTLT-BYT-BGTVT ngày 21 tháng 08 năm 2015 của Bộ Y tế, Bộ Giao Thông Vận Tải về tiêu chuẩn sức khỏe của người lái xe, việc khám sức khỏe định kỳ đối với người lái xe ô tô:

STT	Danh mục khám	Số tiền
I	**Khám tổng quát**	**160.000**
II	**Khám cận lâm sàng**	
	Các xét nghiệm bắt buộc:	
1	Test morphin	43.100
2	Amphetamin định tính	43.100
3	Marijuana định tính	43.100
4	Test Methamphetamin	43.100
	Tổng cộng : I+II	**332.400**

C. Khám sức khỏe cho đối tượng kinh doanh chế biến thực phẩm:

Thực hiện công văn số 294/CC-NV ngày 26 tháng 09 năm 2019 của chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm về việc khám sức khỏe của người trực tiếp tham gia sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm.

STT	Danh mục khám	Số tiền
I	**Khám tổng quát**	160.000
II	**Khám cận lâm sàng (Khi có chỉ định của Bác sỹ)**	
1	Viêm gan A	119.000
2	Viêm gan E	119.000
3	Xét nghiệm BK đàm AFB (vi nấm soi tươi)	68.000
4	Ký sinh trùng đường ruột	143.000
III	**Sổ khám**	12.000

D. Khám sức khỏe cho nhân viên phục vụ Masaage- Xông hơi- Mại dâm:

Căn cứ thông tư số 11/2006/TTLT-BYT-BTC ngày 30/11/2006 của Bộ y tế và Bộ tài chính về việc "Hướng dẫn khám sức khỏe định kỳ hàng quý cho người lao động tại cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm":

STT	Danh mục khám	Số tiền	Nữ	Nam
I	**Khám lâm sàng**	**160.000**		
II	**Khám cận lâm sàng**		x	x
1	Soi tươi trực tiếp nhuộm gram	68.000	x	
2	X quang tim phổi	65.400	x	x
3	HbsAg	53.600	x	x
4	Anti-HCV	53.600	x	x
5	Giang mai (TPHA định tính)	53.600	x	x
6	Xét nghiệm ma túy 1 chỉ tiêu	197.000	x	x
Tổng cộng (I + II)		**651.200**		

Yêu cầu các cá nhân, khoa phòng bộ phận liên quan thực hiện công tác khám, thu phí theo danh mục.

Thời gian thực hiện: Từ 10/7/2020.

Nơi nhận :
- Ban giám đốc
- Các khoa phòng;
- 22 TYT xã, TT ;
- Lưu KH .

GIÁM ĐỐC	TCKT	KHNV
BS.CKI Lê Mạnh Hùng	CN Trần Thị Tú	BS.Võ Thị Thúy Nhung